

Bản án số: **36/2017/HSST**
Ngày: 30/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – BẾN TRE**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Phụng**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Võ Thanh Minh**.

Ông Lý Tấn Hùng

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Huỳnh Minh Hiền** – Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*
Ông **Nguyễn Đình Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2017, tại Ủy ban nhân dân xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

- **Châu Anh V**, sinh năm 1981, tại Long An;

ĐKTT: Ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Chỗ ở: Số 55D, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Nghề nghiệp: Chăn nuôi;

Trình độ văn hóa: 5/12;

Con ông không rõ họ tên và bà Châu Thị M;

Bị cáo có vợ tên Võ Thị Ngọc T, sinh năm 1981; có 01 người con sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/01/2017, chuyển tạm giam từ ngày 25/01/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Nguyễn Thanh N, sinh năm 1986;

ĐKTT: Số 2B, ấp Q, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Võ Nguyễn Phúc L, sinh năm 1992;

ĐKTT: Ấp Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Châu Anh V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 18/01/2017, Nguyễn Thanh N và Võ Nguyễn Phúc L đang ở phòng số 8 nhà nghỉ T.H số 43C, khu phố A, thị trấn CT, huyện C, tỉnh Bến Tre mà N và L đã thuê trước đó. N rủ L sử dụng ma túy. L đồng ý. N điện thoại cho V hỏi mua ma túy. Lúc này, V đang ở thành phố Hồ Chí Minh nên V nói đi Sài Gòn về rồi điện thoại lại. Sau đó V đi đến khu vực gần cầu Chữ Y thuộc quận 8- thành phố Hồ Chí Minh, V gặp và mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 2.500.000 đồng ma túy. Mua ma túy xong, V đem về nhà tại ấp P, xã A phân ma túy ra thành nhiều gói nhỏ và cất giấu.

Đến 21 giờ ngày 18/01/2017, V điện thoại cho N hỏi mua bao nhiêu ma túy. N nói mua 02 cái (02 gói, mỗi gói 300.000 đồng) và 01 cái (gói) 500.000 đồng, N kêu V đem ma túy đến phòng số 8 nhà trọ T.H giao cho N.

Vũ điều khiển xe mô tô biển số 51Z4-3737 đem theo 03 gói ma túy như N đã đặt mua bỏ trong 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet và đem theo 02 gói ma túy để V sử dụng. Đến 22 giờ cùng ngày, V vào phòng trọ số 8 gặp N và L. N kêu L đi ra ngoài mua nước, còn V và N ở lại trong phòng, N hỏi V “ma túy đâu”, V lấy vỏ bao thuốc lá hiệu Jet ra để trên giường và nói “ma túy ở trong đó”. N cầm vỏ bao thuốc lá lên xem và lấy 01 gói ma túy lớn, N đưa cho V 500.000 đồng. Lúc này, L mua nước về đến, N kêu L lấy 01 gói chơi nhưng L không lấy, N lấy 01 gói ma túy nhỏ trong vỏ bao thuốc lá hiệu Jet của V đang để trên giường, N đưa 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng cho L để L đưa cho V. Khi V vừa nhận số tiền 300.000 đồng do L đưa thì Cơ quan điều tra-Công an tỉnh Bến Tre ập vào bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

-Thu giữ trong túi quần trước bên phải của V 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, CQĐT đã tiến hành niêm phong và ký hiệu M1; thu giữ trong túi quần trước bên trái của V 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, CQĐT đã tiến hành niêm phong và ký hiệu M2; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

- Thu giữ trên tay trái của N 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, CQĐT đã tiến hành niêm phong và ký hiệu M3; thu giữ trong túi quần trước bên phải của N 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, CQĐT đã tiến hành

niêm phong và ký hiệu M4; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số Imei 357174/06/874460/8.

- Thu giữ của Võ Nguyễn Phúc L 01 điện thoại di động hiệu GIGI màu đen.

- Thu trong phòng số 8, gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen có số Imei 861485030863170; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, CQĐT đã tiến hành niêm phong và ký hiệu M5.

- Thu trong phòng vệ sinh phòng số 8, gồm: 01 bình nhựa màu trắng, có 01 ống hút bên trong màu đen và 01 ống thủy tinh.

- Thu giữ tại nhà nghỉ T.H 01 xe mô tô hiệu SYM loại Angel Hi màu đen, biển số 51Z4-3737, có số máy HY711663, có số khung VDNFM90A471163

Khám xét khẩn cấp nhà của Châu Anh V tại số 55D, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre, thu giữ gồm:

- 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. CQĐT đã tiến hành niêm phong và ký hiệu A1.

- 04 gói nylon màu trắng, hàn kín (gồm 01 gói lớn và 03 gói nhỏ), bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. CQĐT đã tiến hành niêm phong và ký hiệu A2.

- 02 bình gas mini và 02 cây kéo; 01 bình bằng nhựa có 01 ống hút màu đen và 01 ống thủy tinh.

* Tại bản kết luận giám định số 477/C54B của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

- Gói ký hiệu M1: tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là 0,2700 gam, có Methamphetamine.

- Gói ký hiệu M2: tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là 1,2696 gam, có Methamphetamine.

- Gói ký hiệu M3: tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là 0,1339 gam, có Methamphetamine.

- Gói ký hiệu M4: tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là 0,1391 gam, có Methamphetamine.

- Gói ký hiệu M5: tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là 0,1470 gam, có Methamphetamine.

- Gói ký hiệu A1: tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là 0,2673 gam, có Methamphetamine.

- Gói ký hiệu A2: tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng là 5,3343gam, có Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, ND 82/2013/ND-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: mẫu sau giám định được niêm phong có trọng lượng gồm:

- Gói ký hiệu M1: 0,1803 gam.
- Gói ký hiệu M2: 1,1766 gam.
- Gói ký hiệu A1: 0,2135 gam.
- Gói ký hiệu A2: 5,2085 gam.

Không hoàn lại mẫu vật ký hiệu M3, M4, M5, mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Ngoài ra V, N, L khai nhận, V còn bán ma túy cho N 04 lần vào các ngày 13/01/2017; 16/01/2017; 17/01/2017. Bán ma túy cho Võ Nguyên Phúc L 02 lần vào các ngày 12/01 và 13/01/2017, cụ thể như sau:

* Vũ bán ma túy cho N:

- **Lần thứ nhất:** vào chiều 13/01/2017, N đến nhà V tại số 55D, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre, N hỏi mua của V 300.000 đồng ma túy. V nói hết ma túy rồi, khi nào có thì V điện lại. Đến khoảng 21 giờ, V điện thoại cho N, kêu N lên nhà V lấy ma túy, sau đó N đến nhà V, V bán cho N 01 gói ma túy nhỏ giá 300.000 đồng.

- **Lần thứ hai:** vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/01/2017, V đang ở nhà, thì N điện thoại cho V hỏi mua ma túy. V kêu N lên nhà V lấy ma túy, sau đó N đến nhà của V. V bán cho N 01 gói ma túy nhỏ giá 300.000 đồng.

- **Lần thứ ba:** vào khoảng 23 giờ ngày 16/01/2017, V đang ở nhà, thì N điện thoại cho V hỏi mua ma túy. V đồng ý bán, N kêu V đem ma túy xuống nhà nghỉ BL gần cầu BL giao ma túy cho N. Sau đó, V đến trước cổng nhà nghỉ BL gặp N, V bán cho N 01 gói giá 300.000 đồng, nhưng N nói thiếu tiền, mai trả.

- **Lần thứ tư:** vào khoảng 14 giờ ngày 17/01/2017, N điện thoại cho V hỏi mua ma túy. V đồng ý bán, N kêu V đem ma túy xuống phòng số 8 nhà nghỉ T.H giao ma túy cho N. Sau đó, V đến phòng số 8 nhà nghỉ T.H bán cho N 01 gói ma túy lớn, giá 500.000 đồng. Lúc này, có L đang ở chung với N trong phòng số 8 thấy V bán ma túy cho N. N trả luôn cho V 200.000 đồng tiền mua ma túy thiếu trước đó.

* V bán ma túy cho L:

- **Lần thứ nhất:** vào khoảng 18 giờ ngày 12/01/2017, L điện thoại cho V hỏi mua ma túy. V đồng ý bán và kêu L lên nhà V lấy. Khi L đến nhà, V bán cho L 02 gói ma túy nhỏ giá 600.000 đồng.

- **Lần thứ hai:** vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/01/2017, L điện thoại cho V hỏi mua ma túy. V đồng ý bán và kêu L lên nhà V lấy. Khi L đến nhà, V bán cho L 01 gói ma túy nhỏ giá 300.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, xác định:

- Xe mô tô hiệu SYM loại Angel Hi màu đen, biển số 51Z4-3737 là tài sản của ông Lê Hữu T. Ông T để xe ở nhà và con ông là Lê Minh Tr (Tý), sinh năm 1995, ngụ cùng địa chỉ lấy sử dụng. Ngày 18/01/2017, Tr cho người bạn tên T1 ở thành phố Hồ Chí Minh mượn xe nêu trên để đi mua gà, sau đó T1 đến nhà Châu Anh V mua gà. Tại đây, V tự ý lấy xe mà T1 đã mượn của Lê Minh Tr đi bán ma túy cho N.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen có số Imei 861485030863170 là tài sản của bị cáo Châu Anh V dùng làm phương tiện liên lạc với N và L để bán ma túy.

- 02 bình nhựa màu trắng có 02 ống hút bên trong màu đen; 02 ống thủy tinh; 02 bình gas mini; 02 cây kéo là những dụng cụ Nguyễn Thanh N sử dụng để phân ma túy ra thành những gói nhỏ và dụng cụ sử dụng ma túy.

- 05 gói ma túy (gồm 04 gói nhỏ và 01 gói lớn) thu giữ khi khám xét nhà V là số ma túy V mua từ thành phố Hồ Chí Minh về phân ra để bán và sử dụng.

Ngày 23/02/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an tỉnh Bến Tre đã trả 01 điện thoại di động hiệu GIGI màu đen cho Võ Nguyễn Phúc L; trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cho Nguyễn Thanh N.

Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện Châu Thành đã trả xe mô tô biển số 51Z4-3737 cho ông Lê Hữu T.

Cáo trạng số: 40/KSĐT-MT ngày 22/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Châu Anh V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố có quan điểm không thay đổi so với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự;*

Xử phạt bị cáo Châu Anh V từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy các gói mẫu vật chứa chất ma túy sau giám định đã được niêm phong bao gồm:

+ Gói ký hiệu M1: 0,1803 gam.

+ Gói ký hiệu M2: 1,1766 gam.

+ Gói ký hiệu A1: 0,2135 gam.

+ Gói ký hiệu A2: 5,2085 gam.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, 02 bình nhựa màu trắng, có 02 ống hút bên trong màu đen, 02 ống thủy tinh, 02 bình gas mini, 02 cây kéo.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen có số Imei 861485030863170 là tài sản của bị can Châu Anh V;

+ Số tiền 800.000 đồng là tiền V bán ma túy cho N có được.

- Buộc bị cáo Châu Anh V giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 2.200.000 đồng tiền bị cáo bán ma túy cho N và L;

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bến Tre đã trả 01 điện thoại di động hiệu GIGI màu đen cho Võ Nguyễn Phúc L; trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cho Nguyễn Thanh N; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã trả xe mô tô biển số 51Z4-3737 cho ông Lê Hữu T là những tài sản không liên quan đến vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Nguyễn Phúc L, Nguyễn Thanh N và người làm chứng Nguyễn Thanh H, Trần Ngọc M, Lê Hữu T, Lê Minh Tr vắng mặt. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Tòa án tiếp tục xét xử do sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với quy định tại Điều 191, 192 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 1999.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/01/2017; biên bản ghi lời khai người liên quan, người làm chứng; kết luận giám định của Phân Viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an.

Từ cơ sở đó có đủ căn cứ xác định vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 18/01/2017, tại phòng số 08, nhà nghỉ T.H, số 43C, khu phố A, thị trấn CT, huyện

C, tỉnh Bến Tre, bị cáo Châu Anh V đã có hành vi bán 02 gói ma túy có trọng lượng 0,273 gam có chứa methamphetamine cho Nguyễn Thanh N với số tiền 800.000 đồng.

Vào các ngày 13/01/2017; 16/01/2017; 17/01/2017, tại các địa điểm: nhà của Vũ số 55D, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre; tại khu vực cổng nhà nghỉ BL, gần cầu BL mới và nhà nghỉ T.H, Châu Anh V còn bán ma túy cho Nguyễn Thanh N 04 gói/04 lần với số tiền là 1.300.000 đồng.

Vào các ngày 12/01/2017; 13/01/2017, tại nhà của Vũ, số 55D, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre, Châu Anh V bán ma túy cho Võ Nguyễn Phúc L 03 gói/02 lần với số tiền là 900.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 477/C54B của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận các gói ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, A1, A2 (là các mẫu vật thu được trong lúc bắt quả tang và khám xét nhà của Châu Anh V) đều có chứa Methamphetamine là chất ma túy.

Bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là trái pháp luật. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, mua ma túy số lượng lớn về cất giấu tại nhà và phân nhỏ ra để bán cho các đối tượng. Bị cáo đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh N và Võ Nguyễn Phúc L tổng cộng là 07 lần. Hành vi đó của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*phạm tội nhiều lần*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng đã truy tố bị cáo là có cơ sở đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng ma túy, gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân nói chung, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con chưa thành niên là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa chung.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với các gói mẫu vật ký hiệu M3, M4, M5, mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định nên không xử lý.

- Đối với các gói mẫu vật ma túy sau giám định được niêm phong gồm: Gói ký hiệu M1 trọng lượng 0,1803 gam; gói ký hiệu M2 trọng lượng 1,1766 gam; gói ký hiệu A1 trọng lượng 0,2135 gam; gói ký hiệu A2 trọng lượng 5,2085 gam là chất ma túy cấm mua bán sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, 02 bình nhựa màu trắng, có 02 ống hút bên trong màu đen, 02 ống thủy tinh, 02 bình gas mini, 02 cây kéo là công cụ chứa và sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen có số Imei 861485030863170 là tài sản của bị cáo Châu Anh V dùng làm phương tiện liên lạc với N và L để bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Đối với số tiền 800.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bị cáo V bán ma túy cho N vào ngày 18/01/2017 nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Bị cáo bán ma túy cho N vào các ngày 13/01/2017, 16/01/2017, 17/01/2017 với số tiền 1.300.000 đồng; bán ma túy cho L vào các ngày 12/01/2017; 13/01/2017 với số tiền 900.000 đồng. Tổng cộng là 2.200.000 đồng, đây là tiền bị cáo V thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên buộc bị cáo Châu Anh V giao nộp để sung quỹ nhà nước.

- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Bến Tre đã trả 01 điện thoại di động hiệu GIGI màu đen cho Võ Nguyễn Phúc L; trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cho Nguyễn Thanh N; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre đã trả xe mô tô biển số 51Z4-3737 cho ông Lê Hữu T là những tài sản không liên quan đến vụ án xong nên ghi nhận.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo V bị kết án nên phải chịu án phí là 200.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thanh N và Võ Nguyễn Phúc L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm vào khoản 1 Điều 21 nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Công an tỉnh Bến Tre đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Châu Anh V** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự:*

1/ Xử phạt bị cáo Châu Anh V 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

2/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Các gói mẫu vật ma túy sau giám định được niêm phong gồm: Gói ký hiệu M1 trọng lượng 0,1803 gam; gói ký hiệu M2 trọng lượng 1,1766 gam; gói ký hiệu A1 trọng lượng 0,2135 gam; gói ký hiệu A2 trọng lượng 5,2085.

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

+ 02 bình nhựa màu trắng, có 02 ống hút bên trong màu đen.

+ 02 ống thủy tinh.

+ 02 bình gas mini.

+ 02 cây kéo.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen có số Imei 861485030863170 của bị cáo Châu Anh V;

+ Số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*);

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2017 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện C và Cơ quan Thi hành án huyện C, tỉnh Bến Tre và biên lai thu tiền số 0001749 ngày 22/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre).

- Buộc bị cáo Châu Anh V giao nộp số tiền 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) là tiền thu lợi bất chính sung quỹ nhà nước.

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Bến Tre đã trả 01 điện thoại di động hiệu GIGI màu đen cho Võ Nguyễn Phúc L; trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cho Nguyễn Thanh N; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre đã trả xe mô tô biển số 51Z4-3737 cho ông Lê Hữu T là những tài sản không liên quan đến vụ án xong.

Áp dụng Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Châu Anh Vũ phải chịu là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Công an huyện;
- Bộ phận HS CA huyện;
- UBND X.A;
- Những người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đỗ Thị Phụng